

# BẢN TIN PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CUỐI NGÀY

Số 093, 17/06/2014

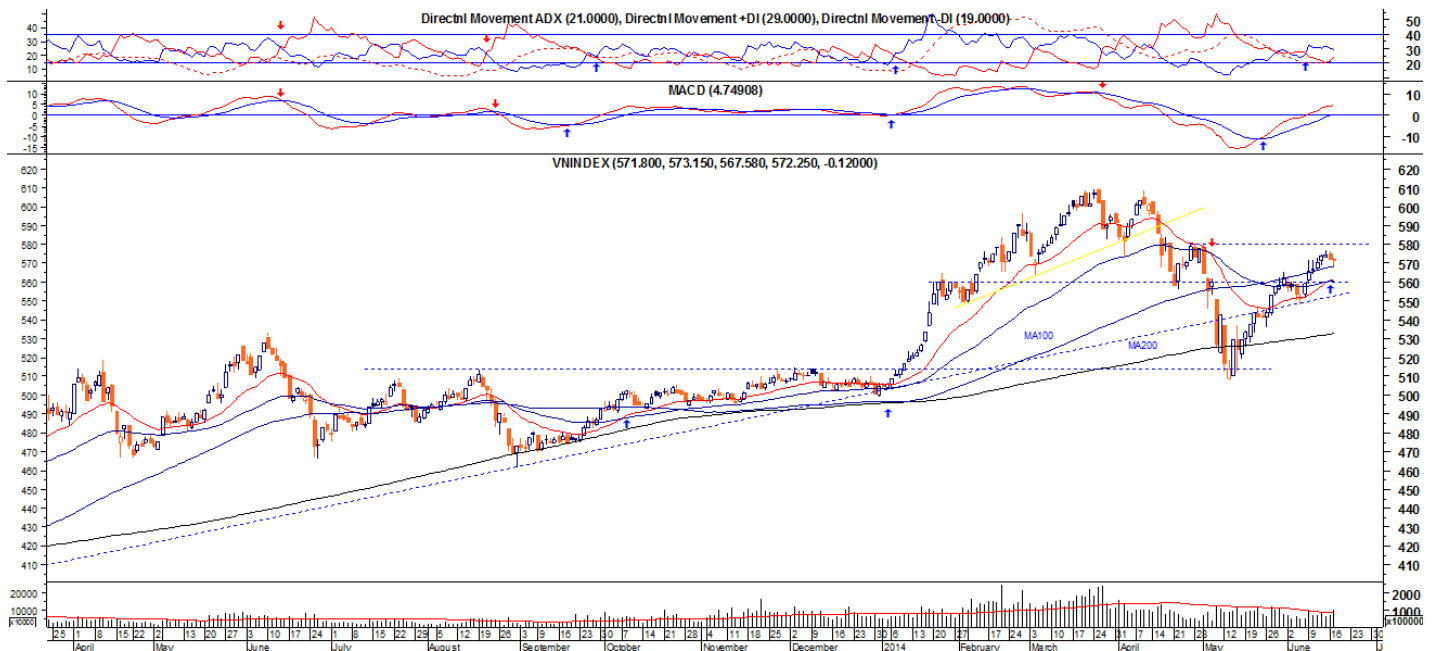
## I. NHẬN ĐỊNH VÀ BÌNH LUẬN THỊ TRƯỜNG

Các cổ phiếu vốn hóa lớn hôm nay giảm khá: BVH, GAS, MSN, VIC khiến chỉ số giảm nhẹ. Trong khi đó số cổ phiếu tăng giá vẫn chiếm áp đảo, dòng tiền tập trung ở các cổ phiếu Midcaps và Smallcaps với khối lượng tăng cho thấy dòng tiền mua vào khá tốt. Đáng chú ý là nhóm chứng khoán gần như đóng vai trò dẫn dắt thị trường từ đầu tới cuối phiên với khá nhiều cổ phiếu tăng điểm với khối lượng khớp lớn: AGR, HCM, SSI ở sàn TP.HCM hay KLS, VND, SHS ... ở sàn Hà Nội. Các cổ phiếu thuộc nhóm bất động sản và xây dựng tiếp tục tăng điểm: FLC, HQC, LCG, HAG, FCN... trong đó HQC có phiên tăng trần thứ 2 liên tiếp với gần 9 triệu đơn vị khớp lệnh... Đóng cửa, VNINDEX giảm nhẹ 0.12 điểm xuống mốc 572.25 với hơn 108 triệu cổ phiếu được giao dịch, giá trị giao dịch đạt hơn 1,584 tỷ đồng., HNINDEX tăng 0.57 điểm lên mốc 76.99, hơn 51 triệu cổ phiếu được sang tay, giá trị giao dịch đạt gần 526 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng với giá trị mua hơn 14 tỷ đồng trên Hsx và 16.5 tỷ đồng trên Hnx.

## II. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

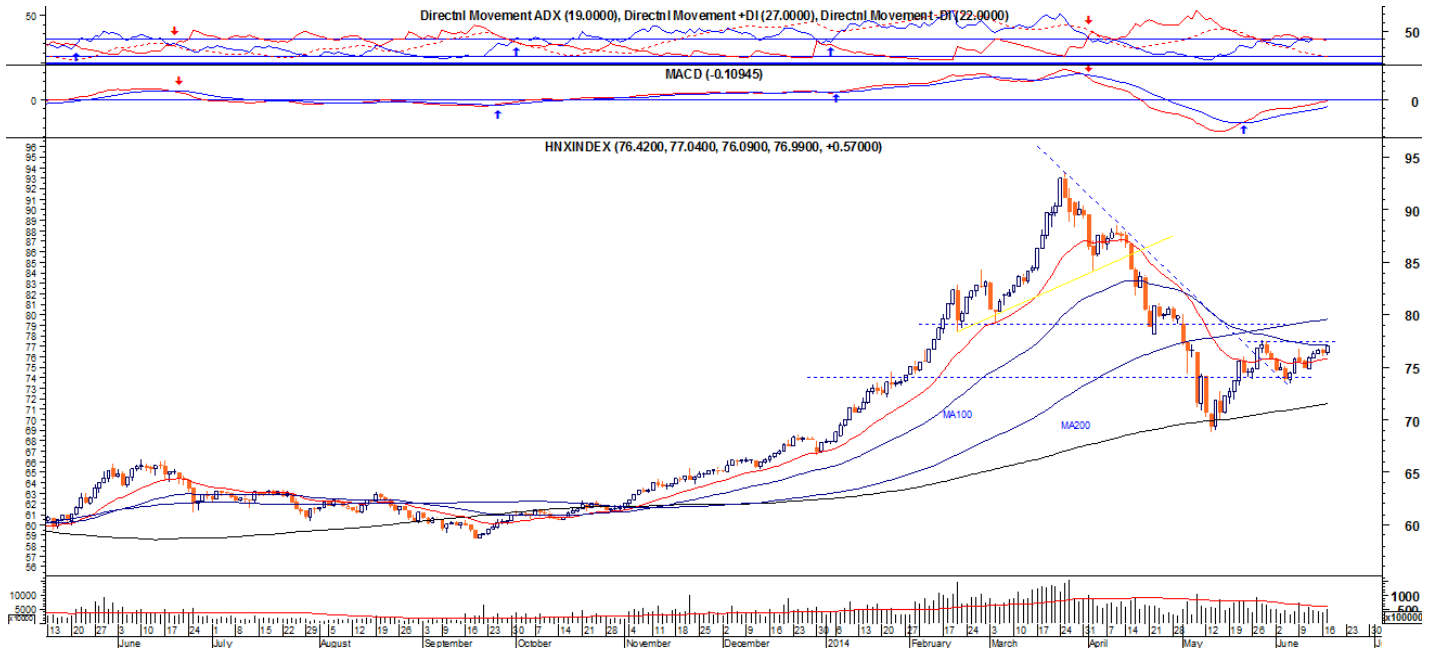
Phân tích đồ thị giá VN-INDEX cho thấy xu hướng tăng trung hạn đã quay trở lại. Chỉ số bước vào quá trình điều chỉnh sau chuỗi tăng điểm liên tiếp. Đã có lúc chỉ số chạm xuống đường hỗ trợ MA100 tuy nhiên sau đó cầu xuất hiện đẩy giá lên phía trên và đóng cửa khá sát với giá mở. **Vol tăng khá và chỉ số không giảm nhiều sẽ là tín hiệu tích cực cho việc tích lũy thêm cổ phiếu.** Đường MA100 tiếp tục đóng vai trò làm đường hỗ trợ mạnh cho chỉ số và vùng 580 sẽ là kháng cự trước mắt.

### VN-INDEX



Trong khi đồ thị ngày của HNX-INDEX cho thấy xu hướng tăng trung hạn vẫn chưa quay trở lại. Chỉ số giao động quanh 2 đường MA20 và 50 kỳ với vai trò như 2 đường hỗ trợ và kháng cự. MACD hướng tới mốc 0 và vẫn đang cho tín hiệu mua vào trong ngắn hạn. Mặc dù vậy ADX vẫn chưa thật sự tích cực, hơn nữa chỉ số đang nằm khá sát với ngưỡng Fibonacci Retracement 50% trong ngắn hạn tại vùng 76 và mạnh hơn là vùng kháng cự 77.5. **Khả năng chỉ số sẽ tiếp tục đi quanh kênh hẹp này với vol thấp.**

## HNX-INDEX

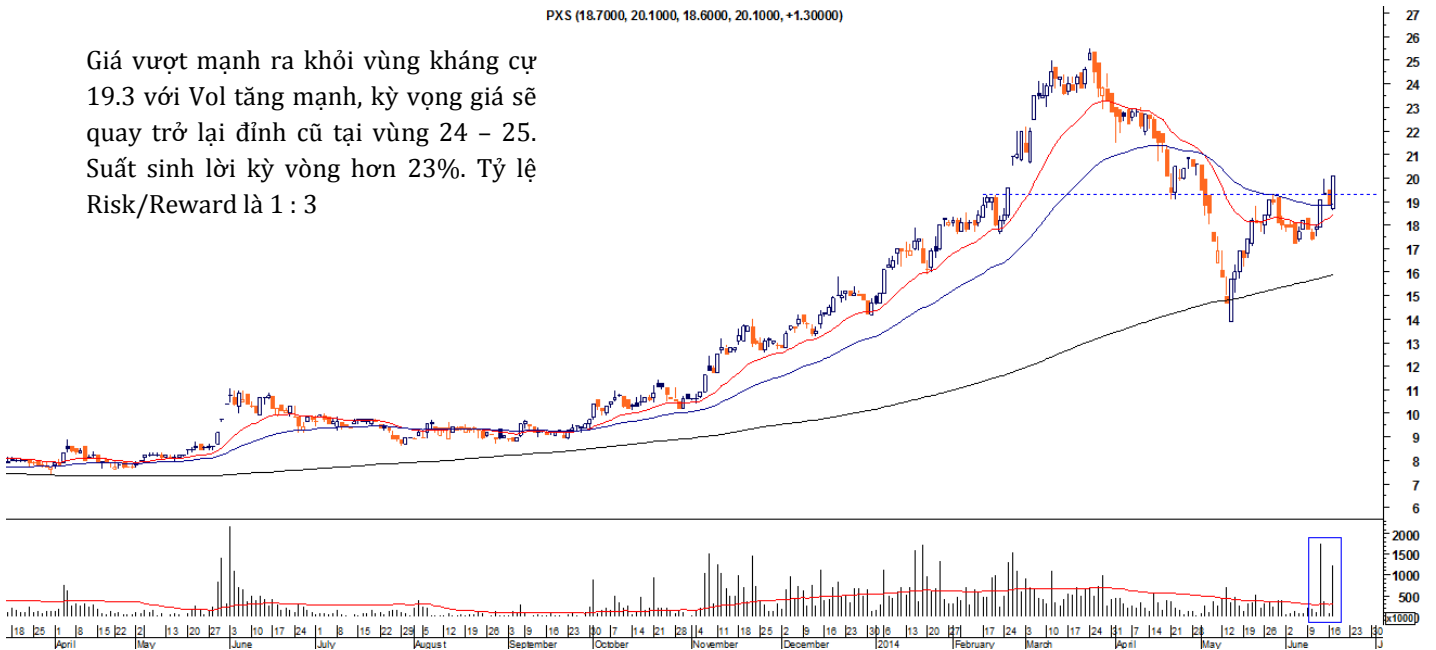


### III. NHẬN ĐỊNH VÀ BÌNH LUẬN CỔ PHIẾU QUAN TÂM

#### PXS: CANH MUA

PXS (18.7000, 20.1000, 18.6000, 20.1000, +1.30000)

Giá vượt mạnh ra khỏi vùng kháng cự 19.3 với Vol tăng mạnh, kỳ vọng giá sẽ quay trở lại đỉnh cũ tại vùng 24 - 25. Suất sinh lời kỳ vọng hơn 23%. Tỷ lệ Risk/Reward là 1 : 3



- Giá canh mua: 19.5 - 20
- Mục tiêu: 24 - 25
- Dừng lỗ: < 18

#### IV. KHUYẾN NGHỊ MUA-BÁN

Mã cp	Sàn	Giá đóng cửa	Giá vào	Giá ngừng lỗ	Giá chốt lãi	Kỳ đầu tư
PXS	Hsx	20.1	19.5 – 20	< 18	24 – 25	dưới 3 tháng

#### V. THEO DÕI CÁC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cp	Sàn	Ngày KN	Giá vào	Giá hiện tại	Giá ngừng lỗ	Giá chốt lãi	Kỳ đầu tư	% lãi/lỗ
HAR	Hsx	28/05/2014	8.7	9.7	7.8	10.5 – 11	dưới 3 tháng	11.49
BMP	Hsx	09/06/2014	69.5	69	< 65	80	dưới 3 tháng	-0.72
FIT	Hnx	12/06/2014	14.9	16	< 13.8	18	dưới 3 tháng	7.38

#### VI. LỊCH SỬ CÁC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ ĐÃ HOÀN THÀNH VỊ THẾ BÁN

Stt	Mã cp	Ngày KN	Ngày bán	Giá vào	Giá ngừng lỗ	Giá chốt lãi	Kỳ đầu tư	% lãi/lỗ
1	REE	26/12/2013	07/02/2014	29.3	27 – 27.5	34.3	dưới 3 tháng	17.06
2	SDT	13/01/2014	20/02/2014	15.3	15	17.6	dưới 3 tháng	15.03
3	HAG	10/02/2014	27/02/2014	24	23.3	28	dưới 3 tháng	16.67
4	SAM	14/01/2014	27/02/2014	9	8.5 – 8.6	12	trên 3 tháng	33.33
5	GAS	26/12/2013	08/05/2014	66.5	95	95	trên 3 tháng	42.86
6	GAS	09/05/2014	09/06/2014	90	86	105	trên 3 tháng	16.67

## VII. THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### HSX – Top 10 CP tăng giá hàng đầu với thanh khoản cao

Mã CK	Giá	% tăng	Khối lượng
HHS	26.0	7.00	583,200
PXS	20.1	6.91	1,235,890
TNT	3.1	6.90	411,580
BGM	4.7	6.82	971,510
HQC	7.9	6.76	8,850,900
DRH	3.4	6.25	395,720
DLG	8.6	6.17	2,706,560
CCL	5.3	6.00	430,490
IDI	13.2	5.60	668,450
SAM	10.1	5.21	3,262,960

#### Biến động:

VN-INDEX: **572.25**; **-0.12** điểm **(-0.02%)**

Khối lượng giao dịch: 108,669,056 cp

Số cp tăng giá: 138 cp (chiếm 45.85%)

Số cp giảm giá: 55 cp (chiếm 18.27%)

Số cp đứng giá: 108 cp (chiếm 35.88%)

### HNX – Top 10 CP tăng giá hàng đầu với thanh khoản cao

Mã CK	Giá	% tăng	Khối lượng
HDO	4.4	10.00	307,300
KSK	12.1	10.00	281,720
S99	14.7	9.70	322,990
KHL	4.2	7.69	365,900
SDD	4.5	7.14	253,750
ORS	3.7	5.71	827,510
SNG	21.1	4.46	125,600
WSS	4.9	4.26	638,200
HPC	5.0	4.17	577,742
CTS	8.8	3.53	350,300

#### Biến động:

HNX-INDEX: **76.99**; **+0.57** điểm **(+0.74%)**

Khối lượng giao dịch: 51,626,286 cp

Số cp tăng giá: 114 cp (chiếm 31.58%)

Số cp giảm giá: 65 cp (chiếm 18.01%)

Số cp đứng giá: 182 cp (chiếm 50.42%)

## **KHUYẾN CÁO:**

Báo cáo này được cung cấp như một nguồn thông tin tham khảo cho khách hàng. Khách hàng nên cân nhắc kỹ và tự chịu trách nhiệm khi sử dụng nguồn thông tin trên phục vụ cho quyết định của mình. VFS chúng tôi miễn trừ mọi trách nhiệm phát sinh từ báo cáo này.

### **Chuyên viên PTKT**

Nguyễn Ngọc Thành

### **Phòng Phân Tích - Công ty Chứng khoán Nhất Việt**

Huyền Ngọc Thương

Phan Minh Đức

Nguyễn Văn Tiến

Trần Công Phú Khánh